

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 12 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Nhuận

Bà Hà Thị Vũ

Bà Đỗ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 28/12/2022 đối với bị cáo:

Sùng A S (tên gọi khác: Không) sinh ngày 01/01/1991, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Nậm M 2, xã Huổi L, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A H, sinh năm 1976; Con bà Hạng Thị M, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, chung sống như vợ chồng với Mùa Thị T, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/9/2022, tạm giam từ ngày 20/9/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng A S: Bà Triệu Thị H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 18/9/2022 tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an huyện Nậm Pồ,

Công an huyện Mường Nhé và Cục Hải quan tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực Km 89+300 Quốc lộ 4H thuộc địa phận bản Pa T, xã Pa T, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang Sùng A S đang có hành vi mua bán trái phép 1.340,7 gam Heroine.

Quá trình điều tra Sùng A S khai nhận: Khoảng tháng 02 năm 2021 trong thời gian làm thuê tại thành phố Hà Nội, S quen một người tên Giàng A P, sinh năm 1988, trú tại bản Tia M M, xã Tà T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đầu năm 2022, P gọi điện thoại cho S nói có bạn sống tại Myanmar có Heroine bán, nếu S tìm được người mua thì P sẽ giao Heroine cho S bán, sau đó trả tiền gốc còn tiền lãi P và S chia đôi. S đồng ý và hẹn khi nào tìm được người mua sẽ thông báo cho P. Sau đó, khi đi chơi tại xã Nậm V, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, S quen một người đàn ông tên là M, người này đặt vấn đề cần mua số lượng lớn Heroine, S nhất trí và cho số điện thoại để liên hệ.

Ngày 08/9/2022, P gọi điện thoại cho Sùng A S, S nói có người cần mua Heroine số lượng lớn, P nói hiện tại chỉ có 05 bánh Heroine mua của người Myanmar với giá 25 triệu đồng/01 bánh và dặn S bán với giá 60 triệu đồng/01 bánh. Sau khi thống nhất với P, S gọi điện thoại cho M, hai bên thống nhất S bán cho M 05 bánh Heroine với giá 60 triệu đồng/01 bánh và thống nhất hẹn gặp nhau vào ngày 18/9/2022 để giao nhận Heroine. Sau khi thống nhất với M, S gọi điện thoại cho P để nhận ma túy, tuy nhiên P nói với S đi đến khu vực ngã ba rẽ vào bản Nậm C, xã Na Cô S, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Theo chỉ dẫn của P, S lấy được 05 bánh Heroine (04 bánh to và 01 bánh nhỏ) đựng trong một bao tải xác rắn màu trắng tại bụi cỏ cách đường 5 - 6m. Sau khi nhận được ma túy, S vận chuyển ma túy về cất giấu tại khu vực rừng thuộc bản Mường T, xã Mường T, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Khoảng 09 giờ ngày 18/9/2022, S mượn xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 27B2-283.35 của ông Sùng A H (Là bố đẻ của Sùng A S) ra chỗ cất giấu lấy 05 bánh Heroine cho vào bao xác rắn màu đỏ có quai xách chuẩn bị trước đó vận chuyển đến điểm hẹn. Khoảng 13 giờ cùng ngày, S đi đến khu vực Pa T, xã Pa T, huyện Nậm Pồ gặp M, khi đến nơi S gặp M và một người đàn ông S không biết tên đang đứng chờ ở cạnh đường. S dừng lại mang ma túy vào bãi đất trống, khi đang trao đổi mua bán thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang và thu giữ 05 bánh Heroine có khối lượng 1.340,7 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 1274/KL-KTHS ngày 27/9/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A S là 1.340,7 gam.*
- *05 (năm) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.*

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-P1 ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Sùng A S để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung

bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 40 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sùng A S, tử hình

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A S không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, am hiểu pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, không bổ sung thêm gì với bản bào chữa của người bào chữa và không tranh luận với luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Sùng A S im lặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Sùng A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 18/9/2022; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan tiến hành tố tụng thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Sùng A S đã khai nhận: Khoảng tháng 02 năm 2021 trong thời gian làm thuê tại thành phố Hà Nội, Su quen một người tên Giàng A P, sinh năm 1988, trú tại bản Tia M M, xã Tà T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đầu năm 2022, P gọi điện thoại cho S nói có bạn sống tại Myanmar có Heroine bán, nếu S tìm được người mua thì P sẽ giao Heroine cho S bán, sau đó trả tiền gốc còn tiền lãi P và S chia đôi. Su đồng ý và

hẹn khi nào tìm được người mua sẽ thông báo cho P. Sau đó, khi đi chơi tại xã Nậm V, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên S quen một người đàn ông tên là M, người này đặt vấn đề cần mua số lượng lớn Heroine, Su nhất trí và cho số điện thoại để liên hệ.

Ngày 08/9/2022, P gọi điện thoại cho Sùng A S, S nói có người cần mua Heroine số lượng lớn, P nói hiện tại chỉ có 05 bánh Heroine mua của người Myanmar với giá 25 triệu đồng/01 bánh và dặn S bán với giá 60 triệu đồng/01 bánh. Sau khi thống nhất với P, Su gọi điện thoại cho M, hai bên thống nhất S bán cho M 05 bánh Heroine với giá 60 triệu đồng/01 bánh và thống nhất hẹn gặp nhau vào ngày 18/9/2022 để giao nhận Heroine. Sau khi thống nhất với M, S gọi điện thoại cho P để nhận ma túy, tuy nhiên P nói với S đi đến khu vực ngã ba rẽ vào bản Nậm C, xã Na C S, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Theo chỉ dẫn của P, S lấy được 05 bánh Heroine (04 bánh to và 01 bánh nhỏ) đựng trong một bao tải xác rắn màu trắng tại bụi cỏ cách đường 5 - 6m. Sau khi nhận được ma túy, Su vận chuyển ma túy về cất giấu tại khu vực rừng thuộc bản Mường T, xã Mường T, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Khoảng 09 giờ ngày 18/9/2022, S mượn xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 27B2-283.35 của ông Sùng A H (Là bố đẻ của Sùng A S) ra chỗ cất giấu lấy 05 bánh Heroine cho vào bao xác rắn màu đỏ có quai xách chuẩn bị trước đó vận chuyển đến điểm hẹn. Khoảng 13 giờ cùng ngày, S đi đến khu vực Pa T, xã Pa T, huyện Nậm Pồ gặp M, khi đến nơi S gặp M và một người đàn ông S không biết tên đang đứng chờ ở cạnh đường. S dừng lại mang ma túy vào bãi đất trống, khi đang trao đổi mua bán thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang và thu giữ 05 bánh Heroine có khối lượng 1.340,7 gam.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do vậy hành vi đó của bị cáo Sùng A S đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 1.340,7 gam Heroine của bị cáo Sùng A S đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bản thân bị cáo không đi học, việc am hiểu pháp luật có phần hạn chế, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Bị cáo Sùng A S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, song Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt cao nhất là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội theo Điều 40 Bộ luật hình sự, để lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay. Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về phần hình phạt là có căn cứ để chấp nhận.

Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Sùng A S đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ để chấp nhận, tuy nhiên đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là không có căn cứ, bởi vì khối lượng ma túy bị cáo mua bán trái phép là đặc biệt lớn, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, nghề nghiệp chính của bị cáo trước khi bị bắt là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Do vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 1.333,3 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định, 01 túi nilon màu xanh đã qua sử dụng, 01 bao tải xác rắn màu trắng trên bao có chữ URAE và 01 túi bao tải xác rắn có quai xách màu đỏ, loại túi đựng thức ăn chăn nuôi, trên túi có dòng chữ “thức ăn chăn nuôi hoa mai vàng” là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại máy có màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại có chữ Redmi, điện thoại đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng để liên hệ mua bán ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha màu xanh xám đen, loại Exciter biển kiểm soát 27B2-283.35, số khung G3D4E1118027, số khung RLCUG1010MY346990, xe đã qua sử dụng thu giữ của Sùng A S, quá trình điều tra xác định chủ xe là ông Sùng A H. Bị cáo tự ý lấy xe đi, ông H không biết. Ngày 01/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 193/QĐ-CSMT trả xe cho ông Sùng A H. Việc xử lý đồ vật của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên là đúng với quy định tại Điều 36 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Sùng A S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bạn của P người Myanmar theo lời khai của bị cáo là người cung cấp ma túy cho bị cáo và người đàn ông tên M, do bị cáo không biết rõ họ tên đầy đủ, nhân thân lai lịch của các đối tượng trên nên không có cơ sở điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

Đối với số điện thoại 0828.446.680, bị cáo khai là của Giàng A P, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là Giàng A P, sinh năm 1988, trú tại Tia M M, xã Tà T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập nhiều lần để lấy lời khai làm rõ nội dung vụ án, nhưng P không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với số điện thoại 0372.396.637, bị cáo khai là của M người đặt mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là bà Lương Thị H, sinh năm 1963, trú tại bản K, xã Quài C, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã triệu tập bà H lấy lời khai, bà H khẳng định không đăng ký sử dụng số thuê bao trên, không quen biết Sùng A S do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A S (tên gọi khác: Không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Sùng A S tử hình.

Áp dụng khoản 4 điều 329/ BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 1.333,3 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định; 01 túi nilon màu xanh đã qua sử dụng, 01 bao tải xác rắn màu trắng trên bao có chữ URAE; 01 túi bao tải xác rắn có quai xách màu đỏ, loại túi đựng thức ăn chăn nuôi, trên túi có dòng chữ “thức ăn chăn nuôi hoa mai vàng”

*** Tịch thu sung ngân sách nhà nước:** 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại máy có màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại có chữ Redmi, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Sùng A S.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 22/12/2022 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A S.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Sùng A S có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/01/2023).

Áp dụng điều 367 / BLTTHS, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Vụ Giám đốc kiểm tra I – TANDTC;
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Đoàn